

Bản án số: **101** /2018/HSPT

Ngày: 29/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các Thẩm phán:* Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

Bà **Lê Thúy Phượng**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Lê Trúc Quỳnh** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Phạm Bai** - Kiểm sát viên.

Ngày 29/8/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 113/2018/TLPT-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Huỳnh Thị Đ do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2018/HS-ST ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1956 tại Khánh Hòa; Trú tại: Tổ K1, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; ; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: kinh doanh lưu trú; trình độ học vấn: 12/12; con ông Huỳnh Đ1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ2 (đã chết); chồng: ông Phạm Văn Đ3 (1949), có 03 con lớn nhất sinh năm 1981 nhỏ nhất sinh năm 1985; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/12/2017, bị tạm giam từ ngày 15/12/2017 đến ngày 07/02/2018 được thay đổi biện pháp bảo lãnh. Hiện nay bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thị Đ là chủ hộ kinh doanh dịch vụ nghỉ trọ Y (thuộc Tổ dân phố K1, thị trấn K), Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 037E000340 do Phòng Tài chính Kế hoạch huyện K cấp ngày 26/6/2003.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 12/12/2017, ông Phạm Tiểu C và ông Nguyễn Tấn M đến nhà trọ Y để mua dâm. Bị cáo Huỳnh Thị Đ đồng ý gọi gái bán dâm đến bán dâm cho C và M với giá 170.000đ/ người, trong đó bao gồm cả tiền phòng trọ. Bị cáo Đ chỉ C vào phòng 05 và M vào phòng 06, sau đó gọi điện thoại cho gái

bán dâm là Lê Thị Ngọc T và Lê Thị B đến nhà trọ Y để bán dâm. Khi T và B đến nhà trọ, bị cáo Đ cho B vào phòng số 05 và T vào phòng số 06. Nguyễn Tấn M đưa cho bị cáo Đ 01 tờ tiền polymer mệnh giá **500.000đ (năm trăm nghìn đồng)**, bị cáo Đ nói khi thực hiện xong sẽ trả lại tiền thừa. Khi 02 cặp nam nữ nêu trên đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì Tổ công tác thuộc Công an huyện K kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Huỳnh Thị Đ khai nhận ngoài lần bị bắt quả tang bị cáo đã nhiều lần chứa mại dâm tại nhà trọ Y, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của M, B và T (các bút lục 24,26,29,35,36).

Tại Bản án số 26/2018/HSST ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện K đã áp dụng điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 327, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015, Điều 292 và 293 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo **Huỳnh Thị Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam** về tội “*Chứa mại dâm*”, phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Thị Đ 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước. Ngoài ra, bản án còn quy định về trách nhiệm xử lý vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 07/5/2018, bị cáo Nguyễn Thị Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 21/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 605/QĐ-VKS-P7 với nội dung đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015 và không cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Ngày 27/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa có Quyết định số 1118/QĐ-VKS-P7 về việc thay đổi, bổ sung Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 605/QĐ-VKS-P7 ngày 21/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Quyết định số 1118/QĐ-VKS-P7 ngày 27/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng các quy định tại Bộ luật hình sự năm 1999 và giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đều còn trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

Ngày 27/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa có Quyết định số 1118/QĐ-VKS-P7 về việc thay đổi, bổ sung Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 605/QĐ-VKS-P7 ngày 21/5/2018. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân

dân tỉnh Khánh Hòa bổ sung thêm nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo. Xét thấy việc thay đổi, bổ sung nêu trên phù hợp với quy định tại Điều 342 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo quy định chung.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Thị Đ đã khai nhận toàn bộ những hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các chứng cứ khác đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 12h00 ngày 12/12/2017, Huỳnh Thị Đ đã có hành vi chứa mại dâm cho nhiều đối tượng mua, bán dâm là Phạm Tiểu C, Nguyễn Tấn M, Lê Thị Ngọc T, Lê Thị B tại nhà trọ Y. Quá trình điều tra, bị cáo và các đối tượng mua bán dâm đều thừa nhận trước đó đã mua, bán dâm tại nhà trọ Y của bị cáo nhiều lần. Tòa án nhân dân huyện K đã xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Đ về tội “*Chứa mại dâm*” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo nhận thức được việc làm sai trái nhưng vì ham lợi nên vẫn thực hiện. Bị cáo phạm tội nhiều lần, tuy tại cơ quan điều tra đã khai ra những lần phạm tội trước nhưng việc khai báo này được thực hiện sau khi đã có lời khai của các đối tượng bán dâm nên không xem đây là tình tiết tự thú đối với bị cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, việc bị cáo đã tự đi nộp khoản tiền phạt sau khi có bản án sơ thẩm đã thể hiện sự ăn năn hối cải của mình. Tuy nhiên, xét thấy mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng là đã tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ để cấp phúc thẩm thỏa mãn kháng cáo của bị cáo.

[4] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa: Xét thấy, ngày 27/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa có Quyết định số 1118/QĐ-VKS-P7 về việc thay đổi, bổ sung Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 605/QĐ-VKS-P7 ngày 21/5/2018; tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc thay đổi, bổ sung là phù hợp với quy định tại Điều 342 của Bộ luật tố tụng hình sự và phù hợp với các quy định pháp luật khác nên có cơ sở để chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp nhận Quyết định số 1118/QĐ-VKS-P7 ngày 27/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thay đổi, bổ sung Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 605/QĐ-VKS-P7 ngày 21/5/2018 và giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Thị Đ.

Xét thấy, hành vi của bị cáo Huỳnh Thị Đ xảy ra trước ngày 01/01/2018, thuộc phạm vi điều chỉnh của Bộ luật hình sự năm 1999. Xét thấy quy định tại các Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999 là tương đồng với quy định tại các Điều 51, 54 của Bộ luật hình sự năm 2015; khung hình phạt tại khoản 2 Điều 327 của Bộ luật hình sự năm 2015 nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 254 của Bộ luật hình sự năm 1999. Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày

20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự 2015.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 342; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị Đ.

Chấp nhận nội dung kháng nghị tại Quyết định số 1118/QĐ-VKS-P7 ngày 27/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thay đổi, bổ sung Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 605/QĐ-VKS-P7 ngày 21/5/2018; sửa bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thị Đ phạm tội “Chứa mại dâm”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Huỳnh Thị Đ.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Đ (Ý) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Chứa mại dâm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2017 đến ngày 07/02/2018.

2. Bị cáo Huỳnh Thị Đ phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND huyện K;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Long